

ĐẢNG BỘ CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ - TKV
CHI BỘ TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH
----- & -----

BÀI DỰ THI
GIẢI BÚA LIÊM VÀNG NĂM 2022

TU TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

Họ và tên: **TRẦN VIỆT ANH**

Sinh ngày: 01/11/1980

Đơn vị công tác: Chi bộ Tổ chức - Hành chính,

Đảng bộ Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV

Chức vụ: Bí thư chi bộ

Cẩm Phả, ngày 02 tháng 9 năm 2022

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

Hồ Chí Minh là một lãnh tụ đặc biệt quan tâm tới đạo đức cách mạng. Người là hiện thân của đạo đức cách mạng, nêu gương cho toàn Đảng, toàn dân ta.

Vì sao Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng đạo đức? Vì con người cần đạo đức, cách mạng cần danh dự. Hồ Chí Minh là lãnh tụ đặc biệt coi trọng chiến lược con người, con người là mục tiêu đồng thời là nhân tố quyết định thành công của cách mạng. Vì thế Người nhấn mạnh sự cần thiết vũ trang cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là cán bộ, đảng viên, thanh niên những giá trị đạo đức mới với ý nghĩa là động lực của cách mạng.

Đạo đức Hồ Chí Minh được xem xét toàn diện bao gồm đạo đức công dân, cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, chủ chốt. Đạo đức được nhận diện từ môi trường gia đình, công sở, xã hội; trong các mối quan hệ với mình, với người, với việc. Đạo đức Hồ Chí Minh có giá trị dân tộc và nhân loại, có ý nghĩa lịch sử, hiện tại và tương lai.

Theo Hồ Chí Minh, đạo đức là gốc, nền tảng của người cách mạng: “Cũng như sông có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì”. Hồ Chí Minh coi đạo đức là sức mạnh của con người. Làm cách mạng là một việc lớn nên càng phải có sức mạnh. Người viết: “Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”.

Theo Hồ Chí Minh, có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước. Khi cần, thì sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình cũng không tiếc. Có đạo đức cách mạng thì khi gặp thuận lợi và thành công vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ", lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ, không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa.

Hồ Chí Minh chỉ rõ “tuy năng lực và công việc của mỗi người khác nhau, người làm việc to, người làm việc nhỏ, nhưng ai giữ được đạo đức cách mạng đều là người cao thượng”.

Tóm lại, đạo đức là một đặc trưng cơ bản của xã hội chủ nghĩa; là thước đo chất người của mỗi người; là sức mạnh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, liên quan đến sự thành bại của cách mạng. Trong thư gửi các nhân viên cơ

quan Chính phủ (16-6-1947), Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Chúng ta đem tinh thần mà chiến thắng vật chất, chúng ta vì nước, vì dân mà chịu khổ, một cái khổ rất có giá trị, thì vật chất càng khổ tinh thần càng sướng”. “Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng hay là không”.

Yêu cầu đạo đức đối với cán bộ

Trung với nước, hiếu với dân

“Trung” và “Hiếu” là những khái niệm đạo đức Nho giáo, chứa đựng một nội dung hạn hẹp “trung với vua, hiếu với cha mẹ”.

Hồ Chí Minh dựa vào khái niệm cũ nội dung mới, có ý nghĩa khoa học, cách mạng và nhân văn là “trung với nước, hiếu với dân” Đây là cuộc cách mạng trong quan niệm đạo đức. Người gạt bỏ điều cốt lõi nhất trong đạo đức Nho giáo là lòng trung thành tuyệt đối với chế độ phong kiến và ông vua phong kiến. Cái mà Nho giáo tôn thờ nhất chính là cái mà cách mạng lên án và đánh đổ. Hồ Chí Minh không chấp nhận lòng trung thành của nhân dân bị áp bức với kẻ áp bức mình. Hồ Chí Minh đã đảo lại thế đứng cho quan niệm đạo đức cũ. Người viết: “Đạo đức cũ như người đầu ngược xuống đất chân chống lên trời. Đạo đức mới như người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngẩng lên trời. Bọn phong kiến ngày xưa nêu ra cần, kiệm, liêm, chính, nhưng không bao giờ làm mà lại bắt nhân dân phải tuân theo để phụng sự quyền lợi cho chúng. Ngày nay ta đề ra cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ thực hiện làm gương cho nhân dân theo để lợi cho nước cho *dân*. Nhân dân từ thân phận nô lệ, không có quyền tự do, dân chủ trở thành người làm chủ, sáng tạo ra lịch sử. Dưới chế độ phong kiến, quan là phụ mẫu của dân, dưới chế độ mới, dân là chủ, cán bộ, đảng viên là đầy tớ của dân. Làm cán bộ, làm lãnh đạo là làm đầy tớ của dân.

“Trung với nước, hiếu với dân” là mối quan hệ với đất nước với dân tộc. Thể hiện trách nhiệm với sự nghiệp dựng nước, giữ nước và sự phát triển của đất nước, là phẩm chất đạo đức chủ chốt nhất. Nội dung trung với nước, hiếu với dân là phải quyết tâm, suốt đời, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải trọng dân, tin dân, học dân, hỏi dân, hiếu dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, thương dân, hòa mình với quần chúng nhân dân thành một khối, nắm vững dân tình, dân tâm, dân ý, quan tâm dân quyền, dân sinh, dân trí, dân chủ, dân vận: làm cho dân tin, dân phục, dân yêu.

“Trung với nước, hiếu với dân” không phải là một khẩu hiệu, không phải quyết tâm ở hội trường mà phải lấy hiệu quả công việc làm thước đo theo tinh thần “nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”. Đó mới thật sự là đạo đức mới, đạo đức cách mạng.

- Cần, kiệm liêm, chính, chí công vô tư.

Đây là phẩm chất đạo đức giải quyết mối quan hệ “với tự mình”.

Cần là siêng năng, chăm chỉ cố gắng dẻo dai. Cần có nghĩa hẹp là từng người, nghĩa rộng là mọi người, từ gia đình đến làng, nước. Cần liên quan đến kế hoạch công việc, nghĩa là phải tính toán cần thận, sắp đặt gọn gàng. Cần là luôn luôn cố gắng, luôn luôn chăm chỉ cả năm, cả đời.

Kiệm là tiết kiệm không xa xỉ, không hoang phí. không bừa bãi. Cần và kiệm phải đi đôi với nhau như hai chân của con người. Tiết kiệm không phải là bủn xỉn. Khi không nên tiêu sài thì một hạt gạo, một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng.

Liên là trong sạch, không tham lam. Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, tham sống yên là bất liên. Người cán bộ cậy quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút, đim người giỏi để giữ địa vị và danh tiếng của mình đều là trái với chữ liên. Chữ liên phải đi đôi với chữ kiệm. Có kiệm mới liên được.

Chính nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đúng đắn. Điều gì không thẳng thắn, đúng đắn, tức là tà.

Cần, kiệm, liên là gốc rễ của chính. Nhưng một cây cần có gốc rễ, hoa, quả mới là hoàn toàn. Mọi người phải cần, kiệm, liên nhưng còn phải chính mới là người hoàn toàn.

Hồ Chí Minh cho rằng cần, kiệm, liên, chính là bốn đức tính cần có của con người, một lẽ tự nhiên như bốn mùa của trời, bốn phương của đất. Nó là thước đo chất người của mọi người, vì "thiếu một đức thì không thành người". Cần, kiệm, liên, chính đặc biệt cần thiết đối với cán bộ, đảng viên vì họ là những người có quyền, nếu thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút. Trên cái nền "làm người", cán bộ, đảng viên là những người có trình độ cao, có trách nhiệm lớn. Cán bộ đảng viên mà suy thoái đạo đức thì ảnh hưởng đến thanh danh của Đảng, đến nhiệm vụ cách mạng. Đảng viên sai lầm sẽ đưa quần chúng đến sai lầm. Hồ Chí Minh viết: "Trước nhất là cán bộ các cơ quan, các đoàn thể cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp "dĩ công vi tư". Theo Hồ Chí Minh, mặt trái của quyền lực dễ làm cán bộ, đảng viên tha hóa: "Những người trong công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng cần, kiệm, liên, chính thì dễ trở lên bị hủ bại, biến thành sâu mọt của dân".

Cần, kiệm, liên, chính là thước đo trình độ văn minh, tiên bộ của một dân tộc: "Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liên, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ".

Cần, kiệm, liên, chính là nền tảng của đời sống mới, của thi đua ái quốc, là cái cần để làm việc, làm người, làm cán bộ, phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân

dân, Tổ quốc và nhân loại.

Chí, công, vô tư là khi làm bất cứ việc gì đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau. “Lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”, là lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào.

Thực hành chí công vô tư gắn liền với chống và quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Chủ nghĩa cá nhân là "chỉ lo mình béo mặc thiên hạ gầy"; là việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết; là chỉ biết “mọi người vì mình” mà không lo “mình vì mọi người”.

Chủ nghĩa cá nhân là một thứ gian xảo, xảo quyết, nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc. Nó là một thứ vi trùng rất độc đẻ ra hàng trăm thứ bệnh nguy hiểm như tham ô, lãng phí, quan liêu, tham danh, trục lợi, thích địa vị, quyền hành,... Nó phá từ trong phá ra, là bạn đồng minh của chủ nghĩa đế quốc và thói quen truyền thống lạc hậu, nguy hiểm hơn kẻ thù bên ngoài. “Chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân”.

Chủ nghĩa cá nhân còn là mối nguy hại cho Đảng và cả dân tộc: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”.

Vì vậy, đạo đức cách mạng là vô luận trong hoàn cảnh nào cũng phải chống chủ nghĩa cá nhân và các loại kẻ địch khác. Tuy nhiên cần phân biệt sự khác nhau giữa chủ nghĩa cá nhân và lợi ích chính đáng của cá nhân. Nếu những lợi ích cá nhân không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu. Theo Hồ Chí Minh: đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”. Và chỉ ở trong chế độ xã hội chủ nghĩa thì mỗi người mới có điều kiện để cải thiện đời sống riêng của mình, phát huy tính cách riêng và sở trường riêng của mình.

- Thương yêu con người, sống có tình có nghĩa.

Kết hợp nghiên cứu lý luận với những trải nghiệm thực tế. Hồ Chí Minh cho rằng trên đời này chỉ có hai loại người: áp bức và bị áp bức, người ác và người thiện và hai thứ việc: việc chính và việc tà. Những người làm việc chính là người thiện, làm việc tà là người ác. Người từng nói: lòng thương yêu nhân dân và nhân loại của tôi không bao giờ thay đổi. Tôi yêu nhất điều thiện và ghét nhất điều ác.

Thương yêu, quý trọng con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh luôn đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, biến thành hành động cụ thể, tức là tình thương yêu con người dành cho con người đang sống thực trên đời này, bị áp bức, đói nghèo, bệnh tật. Đó là tình yêu thương như nhân loại đã ngợi ca: “Bất cứ

nơi nào chiến đấu cho độc lập tự do, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Bất cứ ở đâu chiến đấu cho hòa bình và công lý, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Ở bất cứ đâu nhân dân chiến đấu cho một thế giới mới. Chông lại đói nghèo, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao”.

Tình thương yêu con người của Hồ Chí Minh là một biểu hiện sáng ngời của việc thấm nhuần chủ nghĩa Mác-Lênin. Theo Người, hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin là phải sống với nhau cho có tình có nghĩa. Đó là một tình thương yêu không chỉ trong phạm vi dân tộc mà cả phạm vi nhân loại.

- Tinh thần quốc tế trong sáng.

Tinh thần quốc tế là một phẩm chất đạo đức bắt nguồn từ bản chất của giai cấp công nhân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà yêu nước nhiệt thành, một chiến sĩ quốc tế vĩ đại. Người không chỉ giáo dục tinh thần quốc tế trong sáng, thủy chung mà còn là hiện thân của tinh thần quốc tế, kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản.

Hơn nửa thế kỷ hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh luôn tôn trọng, quan tâm đến các dân tộc. Người đặt sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam trong quỹ đạo của cách mạng thế giới; coi thắng lợi của nhân dân Việt Nam cũng là thắng lợi chung của nhân dân tiến bộ thế giới, thắng lợi của bạn cũng là thắng lợi của mình.

Hồ Chí Minh lên án và đấu tranh chống chia rẽ, hằn thù, bất bình đẳng, phân biệt chủng tộc, đoàn kết với các lực lượng cách mạng và tiến bộ khắp thế giới. Người gắn mục tiêu đấu tranh của nhân dân Việt Nam với mục tiêu chung của nhân loại là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới.

- Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời

Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”, không vượt qua được chính mình, không chiến thắng được giặc trong lòng thì không thể có đạo đức cách mạng. Hồ Chí Minh viết: “Tư tưởng cộng sản với tư tưởng cá nhân ví như lúa với cỏ dại. Lúa phải chăm bón rất khó nhọc thì mới tốt được. Còn cỏ dại không cần chăm sóc cũng mọc lu bù. Tư tưởng cộng sản phải rèn luyện gian khổ mới có được. Còn tư tưởng cá nhân thì như cỏ dại sinh sôi nảy nở rất dễ”.

- Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.

Nêu gương đạo đức nói thì phải làm, nói đi đôi với làm. Đạo làm gương là

một nét đẹp của văn hóa phương Đông. Theo quan điểm Hồ Chí Minh, lý luận phải gắn với thực tiễn nhưng điều quan trọng nhất về mặt đạo đức là lấy hiệu quả làm thước đo. Người chỉ rõ: trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách đạo đức.

Làm gương ở nhiều môi trường và cấp độ khác nhau. Nhân dân ta thường nói “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Trong mọi biểu hiện làm gương thì người đứng đầu, cán bộ chủ chốt giữ một vai trò rất quan trọng. Muốn hướng dẫn cấp dưới và nhân dân thì mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước.

- Xây đi đôi với chống:

Nguyên tắc này xuất phát từ nhận thức khoa học, đảng viên, và cán bộ cũng là người trong Đảng và mỗi con người, vì những lý do khác nhau, “không phải người người đều tốt, việc việc đều hay”. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đảng ta không phải trên trời sa xuống. Nó ở trong xã hội mà ra. Vì vậy, tuy nói chung, thì đảng viên phần nhiều là những phân tử tốt, nhưng vẫn có một số chưa bỏ hết những thói xấu tự tư tự lợi. kiêu ngạo, xa hoa”. Nhiều khi có những đảng viên “phớt qua pháp luật, trốn tránh và làm trái pháp luật, về điểm này những người ngoài Đảng cẩn thận hơn. Vì đảng viên thường xem pháp luật, chính quyền... là việc trong nhà. Vì vậy, mà có đôi đảng viên như những con lợn, (xin lỗi tiếng đó), họ rúc vào vườn rau của Nhà nước, chén một bữa no say, hoặc họ hy sinh lợi ích của nước nhà. để lên mặt mình là khăng khải”.

Trong cuộc đấu tranh cách mạng, chúng ta thường xuyên phải chống lại ba kẻ địch: bọn đế quốc là kẻ địch rất nguy hiểm; thói quen và truyền thống lạc hậu cũng là kẻ địch to; loại địch thứ ba là chủ nghĩa cá nhân. Vì vậy đạo đức cách mạng là vô luận trong hoàn cảnh nào cũng phải quyết tâm đấu tranh chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu. Quan trọng nhất là đánh thắng lòng tà là kẻ thù trong mình.

Chống và xây đi liền với nhau. Lấy gương người tốt việc tốt hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới.

Trong mối quan hệ giữa chống và xây, cần nhận thức chống cũng nhằm xây, đi liền với xây nhưng xây là nhiệm vụ chủ yếu và lâu dài.

Trên nền tảng đạo đức là gốc, người cán bộ phải có năng lực lãnh đạo và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ. Thực chất đó là năng lực tổ chức và động viên quần chúng thực hiện chính sách của Đảng và Chính phủ. Muốn động viên, tổ chức và giáo dục được nhân dân, chiều

sâu và gốc rễ của vấn đề là phải nhận thức thật sự khoa học và cách mạng hai chữ “cán bộ” và “lãnh đạo” là gì? Hồ Chí Minh giải thích:” Làm cán bộ tức là suốt đời làm đầy tớ trung thành của nhân dân. Mấy chữ a,b,c này không phải ai cũng thuộc đâu, phải học mãi, học suốt đời mới thuộc được”. “ Lãnh đạo là làm đầy tớ nhân dân và phải làm cho tốt”. Người viết:” Đảng ta là Đảng lãnh đạo, nghĩa là tất cả các cán bộ từ Trung ương đến khu, đến tỉnh, đến huyện, đến xã, bất kỳ ở cấp nào và ngành nào - đều phải là người đầy tớ trung thành của nhân dân”.

Như vậy, năng lực lãnh đạo của người cán bộ, xét đến cùng, là năng lực phục vụ nhân dân, đem lại lợi ích vật chất và tinh thần tốt nhất cho nhân dân. Muốn như vậy thì người cán bộ phải có năng lực học dân chúng, hỏi dân chúng và hiểu dân chúng. Bởi vì “Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân”. Theo Hồ Chí Minh, "dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra”.

Trên nền tảng phẩm chất đạo đức, trí tuệ, trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực của cán bộ thể hiện ở bản lĩnh và phương pháp, phong cách lãnh đạo được biểu hiện cụ thể ở thực hành. Năng lực lãnh đạo thể hiện ở lãnh đạo đúng.

Lãnh đạo đúng nghĩa là thế nào? Hồ Chí Minh giải thích: cô nhiên không phải ngồi trong phòng giấy mà viết kế hoạch, ra mệnh lệnh: không nên kiêu ngạo, mà nên khiêm tốn. Theo Hồ Chí Minh, lãnh đạo có nghĩa là:

1. Phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng. Mà muốn thế thì nhất định phải so sánh kinh nghiệm của dân chúng. Vì dân chúng chính là những người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo của ta.

2. Phải tổ chức thi hành cho đúng. Mà muốn vậy, không có dân chúng giúp sức thì không xong.

3. Phải tổ chức kiểm soát, mà muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp sức thì mới được.

Hồ Chí Minh đem lại cho ta nhận thức mới mẻ, khoa học về năng lực lãnh đạo. Người phê bình thói lãnh đạo quan liêu: “Cái gì cũng dùng mệnh lệnh. Ép dân chúng làm. Đóng cửa lại mà đặt kế hoạch, viết chương trình rồi đưa ra cột vào cổ dân chúng, bắt dân chúng theo”.

Toàn bộ di sản Hồ Chí Minh cho thấy điều căn cốt về năng lực của người cán bộ không nằm ở lý luận mà nằm ở thực tiễn; phải từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng. Việc gì cũng phải học hỏi và bàn bạc với dân chúng, giải thích cho dân chúng. Tin vào dân chúng. Đưa mọi vấn đề cho dân chúng thảo luận và tìm

cách giải quyết. “Nghị quyết gì mà dân chúng cho là không hợp thì để họ đề nghị sửa chữa. Dựa vào ý kiến dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta”. Chúng ta tuyệt đối không nên theo đuôi quần chúng. Nhưng phải khéo tập trung ý kiến của quần chúng, hóa nó thành cái đường lối để lãnh đạo quần chúng.

NGƯỜI DỰ THI

Trần Việt Anh